

Bản án số: 86/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24 - 6 - 2022

V/v: ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dư Thanh Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hưng

Ông Trần Công Đăng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Anh – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2021/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2022 về ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Võ Hoàng M, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn U, huyện M, tỉnh C (có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn: Bà Lâm Thị Bé H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn U, huyện M, tỉnh C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/02/2022 ông Võ Hoàng M trình bày:

Về hôn nhân: Ông M và bà Bé H tự nguyện đi đến hôn nhân vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Vợ chồng chung sống hạnh phúc, chăm lo làm ăn nhưng đến năm 2021 thì bà H không còn quan tâm đến gia đình, có hành động cự cãi ông M, rồi tự ý bỏ đi, ông M liên hệ thì bà H đòi ly hôn với ông M và từ đó không còn chung sống với nhau. Ông M xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không chung sống với nhau được nữa nên ông M yêu cầu ly hôn với bà H.

Về con chung; về tài sản chung; về nợ chung: Không có.

- Bà Lâm Thị Bé H được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của ông M và vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Võ Hoàng M khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với bà Lâm Thị Bé H, địa chỉ cư trú khóm 1, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, theo khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Ông Võ Hoàng M có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; bà Lâm Thị Bé H được Tòa án triệu tập nhiều lần để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, xét xử vắng mặt ông M và bà H theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Ông Võ Hoàng M và bà Lâm Thị Bé H tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa ông M và bà H là hợp pháp và được pháp luật công nhận.

Trong thời gian chung sống vợ chồng được một thời gian, do tình cảm vợ chồng giữa ông M và bà H không còn nên dẫn đến ly thân, ông M yêu cầu được ly hôn với bà H. Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập nhiều lần nhưng bà H vắng mặt, bà H cũng không có ý kiến về việc ông M yêu cầu ly hôn. Từ đó, cho thấy tình trạng hôn nhân giữa ông M và bà H đã mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm không còn, đời sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho ông M và bà H ly hôn.

[3] Về con chung; về tài sản chung; về nợ chung: Ông Võ Hoàng M xác định không có, bà Lâm Thị Bé H cũng không có ý kiến gì nên không xem xét.

[4] Về án phí hôn nhân và đình sơ thẩm:

Ông Võ Hoàng M phải chịu 300.000 đồng, ông M đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010277 ngày 17/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được đối trừ chuyển thu, theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bà Lâm Thị Bé H không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 56; Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Võ Hoàng M với bà Lâm Thị Bé H.
- Về con chung; về tài sản chung; về nợ chung: Không xem xét.
- Về án phí:

+ Ông Võ Hoàng M phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, ông M đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010277 ngày 17/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được đối trừ chuyển thu.

+ Bà Lâm Thị Bé H không phải chịu án phí

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ông Võ Hoàng M và bà Lâm Thị Bé H có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- Các đương sự (mỗi đ/s 1 b);
- UBND phường Vĩnh Hiệp, Rạch Giá, Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dư Thanh Nguyễn

